TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 -VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 38/2025/QĐST –DS	*Vĩnh Long, ngày 21 tháng 08 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 141/2025/TLST - DS ngày 11 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H (H).

Trụ sở chính: Số B, đường N, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền là ông Đinh Văn T1, chức vụ: Chuyên viên Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H; Địa chỉ cư trú: Số F, đường P, phường X, thành phố Hồ Chí Minh và ông Hồ Việt T2, chức vụ: Trưởng bộ phận quan hệ khách hàng – Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H; Địa chỉ cư trú: Số A, đường N, Khóm B, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thanh Q, sinh năm: 1994.

Địa chỉ cư trú: ấp H, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Thanh Q phải có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H số tiền vốn vay và lãi còn nợ tính đến ngày 13/8/2025 là 3.962.637.000đ (Ba tỷ chín trăm sáu mươi hai triệu sáu trăm ba mươi bảy nghìn đồng); Đồng thời, anh Nguyễn Thanh Q phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H theo lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng hạn mức số 42771/21MN/HĐTD ngày 18/11/2021, Đề nghị giải Ngân kiêm khế ước nhận nợ số 42771/21MN/HĐTD/KUNN03 ngày 25/11/2022, Hợp đồng tín dụng hạn mức số 4607/22MN/HĐTD ngày 24/01/2022, Đề nghị giải Ngân kiêm khế ước nhận nợ số 4607/22MN/HĐTD/KUNN02 ngày 02/02/2023 và Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng cá nhân kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 03/12/2021 kể từ ngày 14/8/2025 cho đến khi anh Nguyễn Thanh Q thanh toán xong toàn bộ nợ của

Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H. Trường hợp anh Nguyễn Thanh Q không trả hoặc trả nợ không đầy đủ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H thì Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 34600/21MN/HĐBĐ ngày 18/11/2021 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 3826/22MN/HĐBĐ ngày 24/01/2022 để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

* Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng). Anh Nguyễn Văn Q1 tự nguyện chịu toàn bộ nên anh Nguyễn Văn Q1 phải nộp 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) để hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H do Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H đã nộp tạm ứng trước cho Tòa án.

* ***Án phí dân sự sơ thẩm***:

- Anh Nguyễn Thanh Q tự nguyện chịu toàn bộ án phí nên anh Nguyễn Thanh Q phải nộp 55.626.000đ (Năm mươi lăm triệu sáu trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

- Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H số tiền tạm ứng án phí là 51.572.000đ (Năm mươi mốt triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu số Nº 0010041 ngày 11/04/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm (Nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 – Vĩnh Long).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 4 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 4 – Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Quế Hương